

Nội dung bài viết

1. [Giải Bài đọc 1: Truyện bốn mùa trang 40, 41 VBT Tiếng Việt lớp 2 - Cánh Diều](#)
2. [Giải Bài đọc 2: Buổi trưa hè trang 41, 42, 43 VBT Tiếng Việt lớp 2 - Cánh Diều](#)

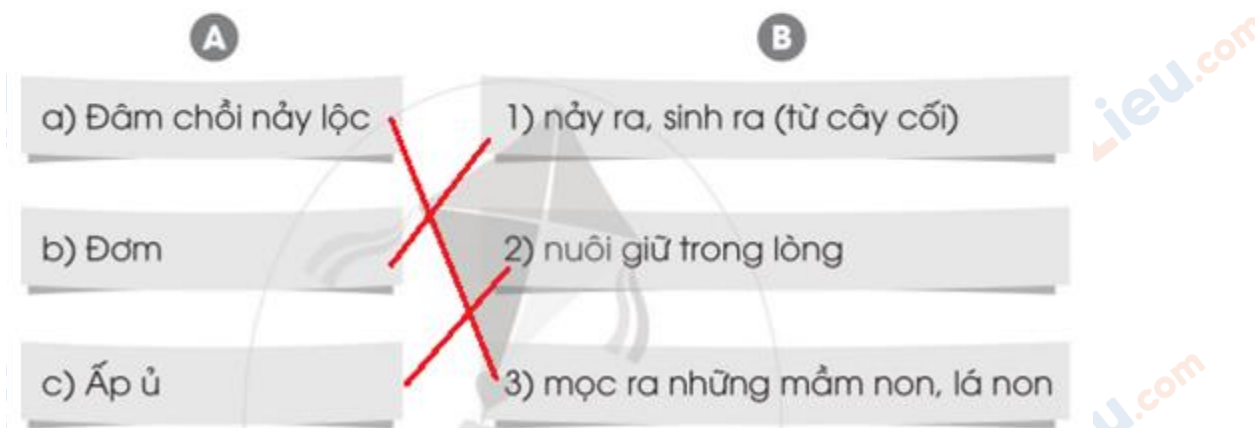
Mời các em học sinh và quý thầy cô tham khảo **hướng dẫn giải vở bài tập Tiếng Việt lớp 2 trang 40, 41, 42, 43 Bài 28: Các mùa trong năm - Cánh Diều** được đội ngũ chuyên gia biên soạn đầy đủ và ngắn gọn dưới đây.

Giải Bài đọc 1: Truyện bốn mùa trang 40, 41 VBT Tiếng Việt lớp 2 - Cánh Diều

Câu hỏi (trang 40 VBT Tiếng Việt lớp 2 Tập 2): Ghép các từ ở cột A phù hợp với cột B



Trả lời:



Câu hỏi và bài tập Đọc hiểu

Câu 2 (trang 40 VBT Tiếng Việt lớp 2 Tập 2): Theo lời các nàng tiên, mỗi mùa có gì hay? Viết tiếp câu trả lời:

Trả lời:

- Theo nàng Đông: Mùa xuân về cây cối đâm chồi nảy lộc.
- Theo nàng Xuân: Phải có nắng của nàng Hạ cây cối mới đơm trái ngọt.
- Theo lời nàng Hạ: Thiếu nhi thích nàng Thu nhất vì mùa thu có đêm trăng rước đèn.
- Theo lời nàng Thu: Có nàng Đông mới có giấc ngủ âm trong chăn.

Câu 3 (trang 40 VBT Tiếng Việt lớp 2 Tập 2): Theo lời bà Đất, mỗi mùa đều có ích, đều đáng yêu như thế nào?

Nối đúng:

a) Xuân

1) ấ p ủ mắ m sớ ng

b) Hạ

2) làm cho cây lá tươi tốt

c) Thu

3) cho trái ngọt, hoa thơm

d) Đông

4) làm cho trời xanh cao, học sinh nhớ ngày tựu trường

Trả lời:

a) Xuân

1) ấ p ủ mắ m sớ ng

b) Hạ

2) làm cho cây lá tươi tốt

c) Thu

3) cho trái ngọt, hoa thơm

d) Đông

4) làm cho trời xanh cao, học sinh nhớ ngày tựu trường

Câu hỏi và bài tập Luyện tập

Câu 1 (trang 41 VBT Tiếng Việt lớp 2 Tập 2): Sử dụng câu hỏi *Vì sao?*, hỏi đáp với bạn:

a) Vì sao mùa xuân đáng yêu?

b) Vì sao mùa hạ đáng yêu?

c) Vì sao mùa thu đáng yêu?

d) Vì sao mùa đông đáng yêu?

Trả lời:

a) Vì mùa xuân giúp cây cối đâm chồi nảy lộc.

b) Vì mùa hạ giúp cây đơm trái ngọt.

c) Vì mùa thu làm cho trời xanh cao.

d) Vì áp ủ mầm sống để xuân về cây cối đâm chồi nảy lộc.

Câu 2 (trang 41 VBT Tiếng Việt lớp 2 Tập 2): Em cần thêm dấu phẩy vào những chỗ nào trong 2 câu in nghiêng?

Trả lời:

Mùa thu, con đường em đi học hằng ngày bỗng đẹp hẳn lên nhờ những cánh đồng hoa cúc. Mỗi bông hoa cúc xinh xắn, dịu dàng, lung linh như những tia nắng nhỏ. Còn bầu trời thì tràn ngập những tiếng chim trong trẻo, ríu rần.

Giải Bài đọc 2: Buổi trưa hè trang 41, 42, 43 VBT Tiếng Việt lớp 2 - Cánh Diều

Câu hỏi và bài tập đọc hiểu

Câu 1 (trang 41 VBT Tiếng Việt lớp 2 Tập 2): Tìm những từ ngữ, hình ảnh ở khổ thơ 1 tả buổi trưa hè yên tĩnh.

Buổi trưa lim dim
Nghìn con mắt lá
Bóng cũng nằm im
Trong vườn êm ả.

Trả lời:

Buổi trưa lim dim
Nghìn con mắt lá
Bóng cũng nằm im
Trong vườn êm ả.

Câu 2 (trang 42 VBT Tiếng Việt lớp 2 Tập 2): Giữa buổi trưa hè yên tĩnh có những hoạt động gì?

a) Hoạt động của con vật.

b) Hoạt động của con người.

Trả lời:

a) Hoạt động của con vật: Bò nghỉ, ngẫm nghĩ gì đó, cứ nhai mãi, nhai hoài./ Con bướm đập chồn vờn đôi cánh/ Con tằm ăn dâu nghe như mưa rào.

b) Hoạt động của con người: Bé chưa ngủ được, âm thầm rạo rục nằm nghe những âm thanh của buổi trưa hè/ Bà dậy thay lá dâu, tay già lao xao.

Câu 3 (trang 42 VBT Tiếng Việt lớp 2 Tập 2): Giữa buổi trưa hè, có thể nghe thấy âm thanh nào? Chọn ý đúng:

a) Tiếng tằm ăn dâu.

b) Tiếng mọi người lao xao.

c) Tiếng mưa rào.

Trả lời:

Chọn ý a) Tiếng tằm ăn dâu.

Câu 4 (trang 42 VBT Tiếng Việt lớp 2 Tập 2): Vì sao giữa buổi trưa hè có thể nghe thấy âm thanh nói trên? Chọn ý đúng:

a) Vì trưa hè rất nắng.

b) Vì trưa hè rất yên tĩnh.

c) Vì trưa hè nhiều gió.

Trả lời:

Ý b) Vì trưa hè rất yên tĩnh.

Câu hỏi và bài tập Luyện tập

Câu 1 (trang 42 VBT Tiếng Việt lớp 2 Tập 2): Tìm một từ chỉ hoạt động, một từ chỉ đặc điểm trong bài thơ *Buổi trưa hè*.

Trả lời:

- Từ chỉ hoạt động: nằm, nghỉ, ngắm nghĩ, nhai, vờn, ngủ, nghe, ăn (dâu), dạy, thay (lá).
- Từ chỉ đặc điểm: lim dim, êm ả, thơm, vắng, chập chờn, âm thầm, rạo rức, lao xao.

Câu 2 (trang 42 VBT Tiếng Việt lớp 2 Tập 2): Đặt một câu theo mẫu *Ai thế nào?* để nói về buổi trưa hè.

Trả lời:

- Buổi trưa hè **rất yên ả.**
- Vườn cây **rất êm ả.**
- Giữa trưa, cánh bướm **chập chờn.**

Bài viết 2:

Câu 2 (trang 43 VBT Tiếng Việt lớp 2 Tập 2): Dựa vào những điều vừa nói, hãy viết 4 - 5 câu về một mùa mà em yêu thích.

Trả lời:

Mùa Xuân thì ẩm ướt, mùa Hè thì quá nóng mùa Đông lại quá lạnh, vì vậy em thích nhất là mùa Thu, rất mát mẻ không quá nóng hoặc quá lạnh lạnh khô ráo. Tiết trời cuối thu thường mang về những cơn gió se se lạnh mà người ta thường hay gọi là gió heo may, thời tiết khi ấy rất dễ chịu, rất thích hợp để đi dạo, thư giãn. Em yêu mùa thu cũng bởi đó là mùa gắn với ngày tựu trường, dù đã trải qua nhiều lần tựu trường nhưng đối với em lần nào cũng như là lần đầu tiên. Mùa thu còn có ngày Rằm Trung Thu, tết đoàn viên mà thiếu nhi rất yêu thích, có đèn ông sao lại được phá cỗ trông trăng.

►► **CLICK NGAY** vào nút **TẢI VỀ** dưới đây để tải về **Giải vở bài tập Tiếng Việt 2 trang 40, 41, 42, 43 Bài 28: Các mùa trong năm - Cánh Diều** file PDF hoàn toàn miễn phí.